

# MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ CHUẨN HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG PHỔ THÔNG TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

**NGUYỄN NGỌC HIỂN** - Email: ngochiendhv@gmail.com

**NGUYỄN NHƯ AN** - Email: annn@vinhuni.edu.vn

Trường Đại học Vinh

**Tóm tắt:** Trong xu thế đổi mới quản lý giáo dục theo hướng phân cấp, phân quyền mạnh mẽ cho cơ sở giáo dục, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục theo hướng chuẩn hóa là cần thiết và cấp bách. Bài viết phân tích một số vấn đề về Chuẩn hiệu trưởng trường phổ thông đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong giai đoạn hiện nay. Dựa trên cơ sở ý tưởng tiếp cận và cấu trúc của các tiêu chuẩn cơ bản, tác giả đề xuất khung và cấu trúc của các tiêu chuẩn cơ bản đồng thời đưa ra các tiêu chuẩn cụ thể (bao gồm 5 tiêu chuẩn và 24 tiêu chí) về Chuẩn hiệu trưởng trường phổ thông đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

**Từ khóa:** Hiệu trưởng; chuẩn hiệu trưởng; trường phổ thông.

(Nhận bài ngày 02/01/2017; Nhận kết quả phản biện và chỉnh sửa ngày 06/02/2017; Duyệt đăng ngày 25/02/2017).

## 1. Đặt vấn đề

Để nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục (GD), đào tạo, đổi mới công tác quản lý được xác định là khâu đột phá. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý (CBQL) đặt ra như một yêu cầu cấp bách hàng đầu của việc tiếp tục đẩy mạnh đổi mới GD, đào tạo hiện nay. Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII đã khẳng định: “Đổi mới căn bản công tác quản lý GD, đào tạo, đảm bảo dân chủ, thống nhất; tăng quyền tự chủ và trách nhiệm xã hội của các cơ sở GD;...Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo (GD&ĐT). Thực hiện chuẩn hóa đội ngũ nhà giáo theo từng cấp học và trình độ đào tạo” [1].

Năm 2009, tại Thông tư 29/2009/TT-BGDĐT, Bộ trưởng Bộ GD&ĐT đã ban hành quy định Chuẩn hiệu trưởng trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học. Năm 2011, tại Thông tư số 14/2011/TT-BGDĐT, Bộ trưởng Bộ GD&ĐT đã ban hành quy định Chuẩn hiệu trưởng trường tiểu học. Xây dựng Chuẩn hiệu trưởng là tiếp tục thực hiện chủ trương của Đảng, Chính phủ về việc chuẩn hoá, hiện đại hoá trong lĩnh vực quản lý GD phổ thông nhằm tiếp cận nền khoa học quản lý GD hiện đại, hoà nhập với GD khu vực và thế giới.

Trong bối cảnh kinh tế, xã hội trong nước và quốc tế có nhiều biến động, giáo dục Việt Nam đang đối diện với nhiều cơ hội và thách thức. Toàn cầu hoá nền kinh tế tri thức và cách mạng khoa học công nghệ có những tác động lớn làm thay đổi vai trò của người hiệu trưởng. Vai trò của người hiệu trưởng đã có xu hướng chuyển từ nhà quản lý thụ động sang một nhà lãnh đạo và quản lý năng động, thích ứng với sự thay đổi và đòi hỏi ngày càng cao của xã hội. Chính vì vậy, Chuẩn hiệu trưởng trường phổ thông tới đây cần được thiết kế để hiển thị được một hình ảnh mong muốn của nhà quản trị GD với đầy đủ các

yếu tố cần thiết về phẩm chất và năng lực chuyên môn tốt của nhà giáo đáp ứng yêu cầu đổi mới GD phổ thông.

## 2. Ý tưởng tiếp cận và cấu trúc của các tiêu chuẩn cơ bản

### 2.1. Ý tưởng tiếp cận

GD thế kỉ XXI diễn ra trong bối cảnh thế giới có những biến đổi sâu sắc. Là một quốc gia đang phát triển, trước những thách thức của bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, GD và nhà trường ở Việt Nam phải đổi mới căn bản và toàn diện để thích ứng với những điều kiện, khả năng và nhu cầu phát triển của xã hội. Theo đó, chức năng của nhà trường cũng có những thay đổi.

Ở trường phổ thông, hiệu trưởng có vai trò quan trọng nhất trong quá trình thiết lập những định hướng, tổ chức các hoạt động dạy học, GD học sinh, quản lý và thúc đẩy các hoạt động khác nhằm tạo sự thành công cho trường học. Hiệu trưởng phải đảm nhiệm chức năng hay những vai trò khác nhau. Các chức năng hay vai trò này phụ thuộc vào việc đáp ứng những đòi hỏi của môi trường kinh tế, xã hội cũng như những yêu cầu của chính hệ thống GD. Khi môi trường kinh tế, xã hội cũng như hệ thống GD thay đổi, chức năng của nhà trường thay đổi thì chức năng của hiệu trưởng cũng có những thay đổi nhất định. Yêu cầu phát triển nhà trường trong thời kì mới đòi hỏi ở hiệu trưởng những yêu cầu về hiểu biết, phẩm chất và năng lực hành động trên các lĩnh vực: tạo lập tương lai; lãnh đạo, quản lý hoạt động học và dạy; tự nâng cao năng lực bản thân và liên kết với những người khác; chịu trách nhiệm về các công việc được giao và tăng cường phát triển cộng đồng thông qua các mối quan hệ gắn kết.

Trong cơ chế quản lý với sự phân cấp, đề cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của cơ sở, hiệu trưởng có nhiều quyền hơn và cũng có trách nhiệm nặng nề hơn so với trước đây. Nhà trường có quyền tuyển dụng nhà giáo



và tham gia điều động nhà giáo; Nhà trường có quyền huy động, sử dụng, quản lý các nguồn lực theo quy định của pháp luật; Nhà trường có nhiệm vụ tự đánh giá chất lượng GD và chịu sự kiểm định chất lượng GD của cơ quan có thẩm quyền,...Trong thực hiện các quy định ấy, hiệu trưởng có trách nhiệm chính. Hiệu trưởng phải chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý và cộng đồng về các hoạt động học tập và giảng dạy, hướng dẫn, hỗ trợ các giáo viên phát triển chuyên môn. Hiệu trưởng phải điều hành việc thực hiện GD tổng hợp, vừa trang bị kiến thức phổ thông vừa GD hướng nghiệp, định hướng việc làm gắn với nhu cầu xã hội cho học sinh,...Điều đó đòi hỏi ở hiệu trưởng những chuẩn nghề nghiệp mới, phẩm chất mới, năng lực mới. Cũng như quản lý một doanh nghiệp, quản lý một trường phổ thông cần hai thành tố quan trọng nhất đó là *chiến lược* và *tác nghiệp*.

Đối với nhà trường phổ thông, vai trò quản lý cơ bản là hiệu trưởng. Điều kiện để hiệu trưởng có một *kế hoạch chiến lược* đúng, có khả năng *tác nghiệp* hiệu quả, trước hết cần có những *phẩm chất và năng lực cơ bản*. Ở nước ta, *Chuẩn hiệu trưởng bao hàm các thành tố cơ bản sau*: Hiệu trưởng = Nhà giáo + Nhà lãnh đạo + Nhà quản lý

- *Nhà giáo*: Là điều kiện cần, bảo đảm năng lực quản lý nghề nghiệp trong GD. Năng lực nhà giáo bao gồm: Phẩm chất đạo đức chính trị và năng lực chuyên môn nghiệp vụ.

- *Nhà lãnh đạo*: Làm cho nhà trường đổi mới và phát triển.

- *Nhà quản lý*: Giữ trật tự kỉ cương trong thực thi nhiệm vụ theo đúng quy định pháp luật để thực hiện mục tiêu GD được xác định.

## **2.2. Khung và cấu trúc của các tiêu chuẩn cơ bản**

### **2.2.1. Phẩm chất chính trị và đạo đức nghề nghiệp**

Hiệu trưởng là một tấm gương về phẩm chất chính trị và đạo đức nghề nghiệp, tâm huyết với nghề, làm việc tận tụy với tinh thần trách nhiệm cao, có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, lối sống trong sáng, lành mạnh; có tinh thần đoàn kết, thương yêu giúp đỡ đồng nghiệp, có lòng nhân ái, bao dung, đối xử hoà nhã với đồng nghiệp, người học; sẵn sàng giúp đỡ, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của người học, đồng nghiệp và cộng đồng.

### **2.2.2. Năng lực chuyên môn nghiệp vụ**

Hiệu trưởng là nhà giáo có hiểu biết sâu sắc về chương trình GD phổ thông, có năng lực thúc đẩy phát triển chương trình GD phổ thông; Có sáng kiến và kinh nghiệm trong quản lý, dạy học và GD ở bậc phổ thông; Am hiểu lý luận, chuyên môn nghiệp vụ sư phạm và có khả năng tổ chức thực hiện hiệu quả các hình thức, phương pháp GD và dạy học ở trường phổ thông; Có tinh thần tự học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

### **2.2.3. Năng lực lãnh đạo**

Nhóm năng lực này của hiệu trưởng liên quan đến xử lý mối quan hệ giữa hiệu trưởng với mọi thành viên trong trường học, định hướng dẫn dắt mọi người dựa

trên cơ sở sứ mạng, tầm nhìn của nhà trường, xác định khuôn khổ của hoạt động, các giá trị, tạo động lực cho mọi thành viên cùng với việc xác định phương hướng tổng thể của trường để lựa chọn giải pháp, tạo ra các thay đổi mang tính chiến lược. Năng lực lãnh đạo của hiệu trưởng giúp: Xác định tầm nhìn, sứ mạng, định hướng giá trị của nhà trường; xác định mục tiêu chiến lược và hoạch định chiến lược phát triển nhà trường; Thu hút, tập hợp đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên; tạo môi trường, động lực để mọi người làm việc; Tạo ra những thay đổi; Xây dựng văn hóa trường học, kiến tạo tổ chức nhà trường, xây dựng nhà trường thành tổ chức học tập trong đó hiệu trưởng là người học dẫn đầu.

Năng lực lãnh đạo hiệu trưởng được cấu thành bởi: Năng lực phân tích tổng hợp và dự báo; Năng lực sáng tạo và chia sẻ tầm nhìn; Năng lực hoạch định chiến lược; Năng lực thu hút và tập hợp lực lượng; Năng lực định hướng, dẫn dắt, tạo động lực cho mọi thành viên trong việc thực hiện giáo dục toàn diện học sinh hướng tới chất lượng; Năng lực định hình và phát triển văn hóa tổ chức; Năng lực đổi mới và sáng tạo.

### **2.2.4. Năng lực quản lý**

Nhóm năng lực này của hiệu trưởng liên quan đến việc lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra nhằm giữ mọi hoạt động của trường học trong trật tự, nhất quán, đặc biệt khi giải quyết những vấn đề liên quan đến tài chính, cơ sở vật chất, chương trình và các hoạt động; Năng lực quản lý của hiệu trưởng giúp: lập kế hoạch và tổ chức thực hiện các kế hoạch tác nghiệp gắn với chiến lược phát triển nhà trường; tuyển chọn, tiếp nhận, phân công, bố trí sử dụng đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên; tổ chức các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ; giám sát và đôn đốc các hoạt động theo chương trình kế hoạch của nhà trường; kiểm tra, đánh giá toàn diện các mặt hoạt động của trường. Năng lực quản lý của hiệu trưởng được cấu thành bởi: Năng lực lập kế hoạch và các chương trình hành động; Năng lực tổ chức thực hiện các hoạt động; Năng lực giám sát điều hành; Năng lực kiểm tra đánh giá các hoạt động của nhà trường.

### **2.2.5. Năng lực xây dựng mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội**

Hiệu trưởng cần có năng lực tạo dựng mối quan hệ gắn kết giữa trường học với gia đình và cộng đồng xã hội nhằm thu hút, huy động sự ủng hộ của cộng đồng xã hội đối với các hoạt động của nhà trường; Hiệu trưởng thể hiện năng lực tạo dựng mối quan hệ giữa nhà trường với gia đình, cộng đồng xã hội thông qua các hoạt động; Tăng cường mối quan hệ với gia đình học sinh; Cũng có mối quan hệ với chính quyền và các tổ chức đoàn thể ở địa phương; Thiết lập mối quan hệ với cá nhân và các cơ quan, tổ chức xã hội trong cộng đồng; Tham gia vào các hoạt động xã hội.

Để thực hiện tốt các hoạt động này, hiệu trưởng cần có các năng lực sau: Năng lực quan hệ công chúng; Năng lực tuyên truyền vận động thuyết phục các bên liên quan tham gia hoạt động giáo dục; Năng lực tổ chức và tham gia các hoạt động xã hội...

### 3. Nội dung tiêu chuẩn và các tiêu chí

#### 3.1. Tiêu chuẩn 1: Phẩm chất chính trị và đạo đức nghề nghiệp

##### 3.1.1. Tiêu chí 1: Phẩm chất chính trị

- Trung thành với lợi ích của Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa;

- Gương mẫu chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng và chế độ, chính sách, quy định, pháp luật của Nhà nước;

- Tích cực tham gia các hoạt động chính trị, xã hội;

- Có ý chí vượt khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ được giao;

- Ngăn ngừa và kiên quyết đấu tranh chống những biểu hiện tham nhũng, tiêu cực.

##### 3.1.2. Tiêu chí 2: Đạo đức nghề nghiệp

- Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo;

- Trung thực, tâm huyết với nghề và có trách nhiệm trong quản lý nhà trường;

- Không lợi dụng chức quyền vì mục đích vụ lợi, đảm bảo dân chủ trong hoạt động nhà trường.

##### 3.1.3. Tiêu chí 3: Lối sống, tác phong

- Có lối sống lành mạnh, phù hợp với bản sắc văn hoá dân tộc trong xu thế hội nhập;

- Có tác phong làm việc khoa học, sự phạm;

- Có cách thức giao tiếp, ứng xử đúng mực và hiệu quả;

- Có ý chí vượt khó để hoàn thành nhiệm vụ được giao;

- Động viên, khích lệ giáo viên, cán bộ, nhân viên và học sinh hoàn thành tốt nhiệm vụ; được tập thể giáo viên, cán bộ, nhân viên tín nhiệm.

#### 3.2. Tiêu chuẩn 2: Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm

##### 3.2.1. Tiêu chí 4: Hiểu biết và thúc đẩy phát triển chương trình GD phổ thông

Hiểu biết sâu sắc về chương trình GD phổ thông, có năng lực dẫn dắt giáo viên cùng thúc đẩy phát triển chương trình GD phổ thông phù hợp với tầm nhìn chung của nhà trường và với năng lực học sinh.

##### 3.2.2. Tiêu chí 5: Năng lực chuyên môn

- Đạt trình độ chuẩn được đào tạo của nhà giáo theo quy định của Luật GD đối với cấp học;

- Có uy tín trong giảng dạy và GD học sinh;

- Có năng lực quản lý chuyên môn.

##### 3.2.3. Tiêu chí 6: Nghiệp vụ sư phạm

- Am hiểu lý luận, chuyên môn nghiệp vụ về GD phổ thông;

- Có khả năng tổ chức thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học và GD tích cực ở phổ thông;

- Có khả năng tư vấn, hướng dẫn giúp đỡ cán bộ, giáo viên về chuyên môn, nghiệp vụ.

##### 3.2.4. Tiêu chí 7: Học tập bồi dưỡng và nghiên cứu, sáng tạo

- Có tinh thần tự học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị và chuyên môn nghiệp vụ;

- Xây dựng tập thể sư phạm nhà trường thành tổ

chức học tập, sáng tạo;

- Sử dụng được một ngoại ngữ, ứng dụng được công nghệ thông tin trong công việc;

- Có các nghiên cứu, sáng kiến được công bố và triển khai trong thực tiễn GD đạt hiệu quả.

#### 3.3. Tiêu chuẩn 3: Năng lực lãnh đạo

##### 3.3.1. Tiêu chí 8: Năng lực phân tích tổng hợp và dự báo

- Hiểu biết về tình hình, xu hướng chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội của địa phương, đất nước và ngoài nước;

- Hiểu biết về lý tưởng của nền GD và nắm rõ được toàn bộ hệ thống GD quốc dân;

- Nắm bắt kịp thời chủ trương, chính sách và quy định của ngành GD;

- Có năng lực thu thập thông tin về tình hình của nhà trường (khả năng của học sinh, kì vọng của cha mẹ và cộng đồng, môi trường địa phương, truyền thống GD,...) và hiểu rõ tình trạng hiện tại;

- Phân tích, tổng hợp tình hình và dự báo được xu thế phát triển của nhà trường.

##### 3.3.2. Tiêu chí 9: Tầm nhìn chiến lược

- Xây dựng kế hoạch chiến lược với tầm nhìn, sứ mạng, các giá trị của nhà trường phù hợp với mục tiêu GD, hướng tới sự phát triển toàn diện của học sinh và nâng cao chất lượng, hiệu quả GD của nhà trường; xây dựng kế hoạch thực hiện trong từng giai đoạn;

- Công khai, tuyên truyền và quảng bá về sứ mạng, tầm nhìn, giá trị của nhà trường; công khai mục tiêu, chương trình GD, kết quả đánh giá chất lượng GD.

##### 3.3.3. Tiêu chí 10: Thiết kế và định hướng triển khai

- Xác định được các mục tiêu ưu tiên;

- Thiết kế và triển khai các chương trình hành động nhằm thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường;

- Hướng mọi hoạt động của nhà trường vào mục tiêu nâng cao chất lượng học tập và rèn luyện của học sinh, nâng cao hiệu quả làm việc của các thầy cô giáo; động viên, khích lệ mọi thành viên trong nhà trường tích cực tham gia phong trào thi đua xây dựng "Trường học thân thiện, học sinh tích cực";

- Chủ động tham gia và khuyến khích các thành viên trong trường tích cực tham gia các hoạt động xã hội.

##### 3.3.4. Tiêu chí 11: Xây dựng tập thể cán bộ, giáo viên và nhân viên đoàn kết

Có năng lực, tập hợp và huy động các lực lượng để thực hiện mục tiêu GD và phát triển nhà trường.

##### 3.3.5. Tiêu chí 12: Tổ chức và nhân sự

- Xây dựng, tổ chức bộ máy nhà trường hoạt động hiệu quả;

- Quy hoạch, tuyển chọn, sử dụng và thực hiện đúng chế độ, chính sách đối với đội ngũ giáo viên, cán bộ và nhân viên;

- Có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ và nhân viên đáp ứng yêu cầu chuẩn hoá, đảm bảo sự phát triển lâu dài của nhà trường;



- Động viên đội ngũ giáo viên, cán bộ, nhân viên phát huy sáng kiến xây dựng nhà trường, thực hành dân chủ ở cơ sở, tạo sự đoàn kết ở từng đơn vị và trong toàn trường; Đảm bảo thực hiện chế độ khen thưởng, kỉ luật, chế độ báo cáo định kì theo quy định. Đảm bảo sự lãnh đạo của tổ chức Đảng, xây dựng mối quan hệ chặt chẽ với các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội.

- Chăm lo đời sống tinh thần, vật chất của giáo viên, cán bộ và nhân viên.

**3.3.6. Tiêu chí 13: Quyết đoán, có bản lĩnh đổi mới sáng tạo**

- Có khả năng ra quyết định đúng đắn, kịp thời và dám chịu trách nhiệm về các quyết định nhằm đảm bảo cơ hội học tập cho mọi học sinh, nâng cao chất lượng và hiệu quả GD của nhà trường;

- Có khả năng thay đổi tổ chức, phát triển và bồi dưỡng một môi trường GD đầy cảm hứng cho sự đổi mới, sáng tạo và cải tiến nhà trường liên tục.

**3.3.7. Tiêu chí 14: Phát triển môi trường giáo dục**

- Xây dựng nếp sống văn hoá và môi trường sư phạm;

- Tạo cảnh quan trường học xanh, sạch, đẹp, vệ sinh, an toàn và lành mạnh;

- Xây dựng và duy trì mối quan hệ thường xuyên với gia đình học sinh để đạt hiệu quả trong hoạt động giáo dục của nhà trường;

- Tổ chức, phối hợp với các đoàn thể và các lực lượng trong cộng đồng xã hội nhằm cung cấp kiến thức, kĩ năng, tạo dựng niềm tin, giá trị đạo đức, văn hoá và tư vấn hướng nghiệp cho học sinh.

**3.4. Tiêu chuẩn 4: Năng lực quản lí**

**3.4.1. Tiêu chí 15: Lập kế hoạch hoạt động**

Tổ chức xây dựng kế hoạch của nhà trường phù hợp với tầm nhìn chiến lược và các chương trình hành động của nhà trường.

**3.4.2. Tiêu chí 16: Quản lí hoạt động dạy học**

- Tuyển sinh, tiếp nhận học sinh đúng quy định, làm tốt công tác quản lí học sinh;

- Thực hiện chương trình các môn học theo hướng phát huy tính tự giác, tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh nhằm đạt kết quả học tập cao trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kĩ năng theo các quy định hiện hành;

- Tổ chức hoạt động dạy học của giáo viên theo yêu cầu đổi mới, phát huy dân chủ, khuyến khích sự sáng tạo của từng giáo viên, của các tổ bộ môn và tập thể sư phạm của trường;

- Thực hiện GD toàn diện, phát triển tối đa tiềm năng của người học để mỗi học sinh có phẩm chất đạo đức làm nền tảng cho một công dân tốt, có khả năng định hướng vào một lĩnh vực nghề nghiệp phù hợp với tiềm năng sẵn có của mình và nhu cầu của xã hội.

**3.4.3. Tiêu chí 17: Quản lí tài chính và tài sản nhà trường**

- Huy động và sử dụng hiệu quả, minh bạch, đúng quy định các nguồn tài chính phục vụ các hoạt động dạy

học, GD của nhà trường, thực hiện công khai tài chính của trường theo đúng quy định;

- Quản lí sử dụng hiệu quả tài sản nhà trường, thiết bị dạy học phục vụ đổi mới GD phổ thông.

**3.4.4. Tiêu chí 18: Quản lí hành chính**

- Xây dựng và cải tiến các quy trình hoạt động, thủ tục hành chính của nhà trường;

- Quản lí hồ sơ, sổ sách theo đúng quy định.

**3.4.5. Tiêu chí 19: Quản lí xung đột**

- Tạo ra các quy trình để giải quyết có hiệu quả các xung đột xảy ra trong quá trình tương tác giữa các bên liên quan trong môi trường GD nhà trường.

- Có khả năng tiếp cận giải quyết sáng tạo các xung đột để đảm bảo những lợi ích tốt nhất của học sinh và trường học.

**3.4.6. Tiêu chí 20: Quản lí công tác thi đua, khen thưởng**

- Tổ chức có hiệu quả các phong trào thi đua;

- Động viên, khích lệ, trân trọng và đánh giá đúng thành tích của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh trong nhà trường;

**3.4.7. Tiêu chí 21: Xây dựng hệ thống thông tin**

- Tổ chức xây dựng hệ thống thông tin phục vụ hiệu quả các hoạt động GD;

- Ứng dụng có kết quả công nghệ thông tin trong quản lí, dạy học;

- Tiếp nhận và xử lí các thông tin phản hồi để đổi mới và nâng cao chất lượng GD của nhà trường;

- Hợp tác và chia sẻ thông tin về kinh nghiệm lãnh đạo, quản lí với các cơ sở GD, cá nhân và tổ chức khác để hỗ trợ phát triển nhà trường;

- Thông tin, báo cáo các lĩnh vực hoạt động của nhà trường đầy đủ, chính xác và kịp thời theo quy định.

**3.4.8. Tiêu chí 22: Kiểm tra đánh giá**

- Tổ chức đánh giá khách quan, khoa học, công bằng kết quả học tập và rèn luyện của học sinh, kết quả công tác, rèn luyện của giáo viên, cán bộ, nhân viên và lãnh đạo nhà trường;

- Thực hiện tự đánh giá nhà trường và chấp hành kiểm định chất lượng GD theo quy định.

**3.5. Tiêu chuẩn 5: Năng lực xây dựng mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội**

**3.5.1. Tiêu chí 23: Quan hệ của nhà trường đối với gia đình, cộng đồng và xã hội**

- Động viên, hướng dẫn giáo viên tích cực tìm hiểu nhu cầu, lợi ích và nguyện vọng của cộng đồng đối với GD, tăng cường mối quan hệ với gia đình, cộng đồng để cải thiện chất lượng GD.

- Thiết lập và tăng cường mối liên hệ giữa gia đình với nhà trường, cộng đồng và xã hội để GD học sinh, thúc đẩy sự phát triển nhà trường, phát triển GD.

**3.5.2. Tiêu chí 24: Năng lực tuyên truyền vận động thuyết phục các bên liên quan tham gia hoạt động giáo dục**

- Vận động sự tham gia của nhân dân, của toàn xã hội vào sự phát triển sự nghiệp GD;

- Xây dựng cộng đồng trách nhiệm của các tầng lớp nhân dân, chính quyền, các cơ quan nhà nước, các đoàn thể quần chúng, các tổ chức kinh tế, các doanh nghiệp đóng tại địa phương và của từng người dân đối với việc tạo lập và cải thiện môi trường kinh tế xã hội lành mạnh thuận lợi cho hoạt động GD.

#### 4. Kết luận

Trong xu thế đổi mới quản lí GD theo hướng phân cấp, phân quyền mạnh mẽ cho cơ sở GD, phát triển đội ngũ CBQL GD theo hướng chuẩn hóa là cần thiết và cấp bách. Xây dựng bộ chuẩn hiệu trưởng trường phổ thông đáp ứng yêu cầu đổi mới quản lí GD góp phần chuẩn hóa đội ngũ hiệu trưởng trường phổ thông. Trên cơ sở các bộ chuẩn đã có, trước yêu cầu của công cuộc đổi mới quản lí cơ sở GD trong bối cảnh hiện nay, chúng tôi mạnh dạn đề xuất một số vấn đề về chuẩn hiệu trưởng trường phổ thông như trên.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Đảng Cộng sản Việt Nam, (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội.
- [2]. Ban Chấp hành Trung ương, *Nghị quyết số 29 ngày 04/11/2013 Hội nghị Trung ương lần thứ tám khóa XI về Đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo*.
- [3]. Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2009), *Quy định Chuẩn hiệu trưởng trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học*, ban hành theo Thông tư số 29/2009/TT-BGDĐT, ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.
- [4]. Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2011), *Quy định Chuẩn hiệu trưởng trường tiểu học*, ban hành theo Thông tư số 14/2011/TT-BGDĐT, ngày 08 tháng 4 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- [5]. Trần Thị Bích Liễu, (2005), *Quản lí dựa và nhà trường - Con đường nâng cao chất lượng và công bằng giáo dục*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.

### ISSUES OF GENERAL PRINCIPAL STANDARD TO MEET REQUIREMENTS OF EDUCATION REFORM IN THE CURRENT PERIOD

Nguyen Ngoc Hien - Email: [ngochiendhv@gmail.com](mailto:ngochiendhv@gmail.com)  
 Nguyen Nhu An - Email: [annn@vinhuni.edu.vn](mailto:annn@vinhuni.edu.vn)  
 Vinh University

**Abstract:** *In the context of renewing education management towards decentralization, leadership sharing among educational institutions, developing management staff towards standardization was urgent and necessary. The article analyzed issues of general principal standard to meet requirements of education reform in the current period. Basing on approach and structure of the basic criteria, the author proposed framework and structure of basic standards and provided specific ones (including 5 standards and 24 criteria) in terms of principal standard at general schools so as to meet requirements of education reform in the current period.*

**Keywords:** *Principal; principal standard; general schools.*